TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ	*Thuận Châu, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2024/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản TN, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lường Văn K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản TN, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị A và anh Lường Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Lường Thị A và anh Lường Văn K nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lường Thị A và anh Lường Văn K có 01 con chung là cháu Lường Thị N, sinh ngày 10/02/2008.

Chị Lường Thị A và anh Lường Văn K nhất trí thỏa thuận giao cháu Lường Thị N, sinh ngày 10/02/2008 cho chị Lường Thị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lường Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị Lường Thị A và anh Lường Văn K cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Chị Lường Thị A và anh Lường Văn K tự nguyện thỏa thuận chị Lường Thị A chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lường Thị A là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho chị Lường Thị A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã CL, huyện TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Văn Thịnh